| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH LIÊM**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 5 - 2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Mạnh Điệp và ông Lưu Văn Ninh.

***Thư ký phiên toà:*** ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị N** - sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn L M, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Phạm Thị ; chồng: Đoàn Ngọc Đ; con: có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

***** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1981, vắng mặt;

2. Anh Hoàng Thế A - sinh năm 1990, vắng mặt;

Cùng nơi cư trú: thôn Sọng N L, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu tháng 01/2024, Nguyễn Thị N đã bán số bao lô, số đề trái phép cho khách đi đường tại chỗ ở của mình. Hàng ngày N tự đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút để trả thưởng cho khách với cách thức cụ thể như sau: đối với số đề, người chơi được lựa chọn

mua các số tự nhiên 2 chữ số từ 00 đến 99 để đối chiếu với 2 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày nếu trùng thì người chơi thắng, được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề; nếu không trùng thì người chơi thua, mất số tiền đã bỏ ra mua số đề. Đối với số bao lô, người chơi được lựa chọn mua các số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99 với giá 23.000 đồng/01 điểm lô để đối chiếu kết quả với 2 số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, từ giải đặc biệt đến giải bảy (27 giải); nếu trùng với một trong các giải thì người chơi thắng, được hưởng 80.000 đồng/01 điểm; nếu trùng với nhiều giải khác nhau thì được nhân lên tương ứng với những số trùng; ngược lại nếu không trùng các giải thì người chơi thua, N được hưởng toàn bộ số tiền người chơi dùng để mua số lô.

Hồi 16 giờ 35 phút ngày 16/01/2024 khi N đang ở nhà thì Hoàng Văn T và Hoàng Thế A đến gặp N hỏi mua các số bao lô và số đề thì N đồng ý bán cho T các số bao lô: 68, 86 mỗi số 30 điểm; 08, 80 mỗi số 15 điểm, với giá 23.000 đồng/01 điểm; các số đề: 05, 50 mỗi số 50.000 đồng; 09, 04 mỗi số 15.000 đồng, tổng là 2.200.000 đồng; bán cho A các số bao lô: 89; 98 mỗi số 15 điểm; 79; 97; 47; 74; 77 mỗi số 20 điểm cũng với giá 23.000 đồng/01 điểm; các số đề: 79; 97; 47; 74; 77 mỗi số 50.000 đồng, tổng là 3.240.000 đồng. N viết các số bao lô, số đề A và T đã mua ra 02 tờ cáp rồi đưa cho T và A. Ngay sau khi T đưa cho N 2.200.000 đồng còn A đưa cho N 3.240.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Liêm Sơn phát hiện bắt quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu của N 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực đỏ; số tiền 5.600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, niêm phong ký hiệu M1, M2;

- Thu của Hoàng Văn T 01 cáp lô đề bằng giấy kích thước (7 x 8) cm một mặt ghi các số tự nhiên bằng mực đỏ, niêm phong ký hiệu M3;

- Thu của Hoàng Thế A 01 cáp lô đề bằng giấy kích thước (8 x 6) cm một mặt ghi các số tự nhiên bằng mực đỏ, niêm phong ký hiệu M4.

Cùng ngày 16/01/2024 cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị N nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Do hành vi của Nguyễn Thị N được phát hiện trước thời điểm có kết quả sổ xố Miền Bắc ngày 16/01/2024 nên tổng số tiền dùng để đánh bạc của N được xác định là 5.440.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị N còn khai nhận hành vi bán số lô, số đề cho khách từ đầu tháng 01/2024, sau khi thanh toán xong N đã hủy hết giấy tờ, tài liệu có liên quan nên không xác định được những người đã mua số lô, đề của N và số tiền N sử dụng vào việc đánh bạc. Do đó cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự, hành

chính đối với N, không có căn cứ để truy thu số tiền liên quan đến hành vi bán số lô, đề của N trong những ngày này.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-TA ngày 03/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Thị N về tội "Đánh bạc"; theo quy định tại khoản 1 Điều 321của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm e khoản 2 Điều 32; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: - xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: hồi 16 giờ 35 phút ngày 16/01/2024, tại nhà ở của Nguyễn Thị N có địa chỉ tại thôn L M, xã L S, huyện T L, N đã thực hiện hành

vi đánh bạc trái phép với hình thức bán số bao lô, số đề cho Hoàng Văn T và Hoàng Thế A với tổng số tiền là 5.440.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Liêm Sơn phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Từ khi bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 35 BLHS là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 160.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, tài liệu điều tra cũng như tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của N không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho N.

- Đối với số tiền 5.440.000 đồng qua điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là số tiền N thu được từ việc bán số bao lô, số đề cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 02 tờ cáp lô đề bằng giấy là tài liệu chứng minh hành vi vi phạm của Nha nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với nội dung Nguyễn Thị N khai nhận hành vi bán số lô, số đề cho khách từ đầu tháng 01/2024, sau khi thanh toán xong N đã hủy hết giấy tờ, tài liệu có liên quan nên không xác định được những người đã mua số lô, đề của N và số tiền N sử dụng vào việc đánh bạc. Nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với N, không có căn cứ để truy thu số tiền liên quan đến hành vi bán số lô, đề của N trong những ngày này là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi đánh bạc với hình thức đánh số bao lô, số đề ngày 16/01/2024 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Hoàng Văn T là 2.200.000 đồng, của Hoàng Thế A là 3.240.000 đồng (đều dưới 5.000.000 đồng), tài liệu điều tra xác định cả hai chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 29/02/2024, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt Hoàng Văn T và Hoàng Thế A mỗi người 275.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề" là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 35 và các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106; các điều 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Đánh bạc".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực đỏ. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.440.000 đồng. Trả lại cho Nguyễn Thị N số tiền 160.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12.

*(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 05 lập ngày 04/4/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).*

- Lưu hồ sơ 02 cáp lô đề.

**3.** Án phí: bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**5.** Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**